

PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH&HTQT

DÀNH CHO ĐẠI HỌC 59 VÂN ĐÔNG VIÊN CẤP CAO

TT	Môn học	Tháng	Tháng 8/2025														Tháng 9/2025														Tháng 10/2025																					
		Tuần	Tuần 31				Tuần 32				Tuần 33				Tuần 34				Tuần 35				Tuần 36				Tuần 37				Tuần 38				Tuần 39				Tuần 40				Tuần 41									
		Thứ	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN								
		Ngày	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12			
1	LL&PPHL Bóng đá (Sáng)	45	4	4	4	4	4	4																																												
2	LL&PPHL Vật (Sáng)	45															4	4	4	4	4																															
3	Tâm lý học TDDT	30																																																		
4	Phương pháp nghiên cứu khoa học	30																																																		
TT	Môn học	Tháng	Tháng 10/2025														Tháng 11/2025														Tháng 12/2025																					
		Tuần	Tuần 42				Tuần 43				Tuần 44				Tuần 45				Tuần 46				Tuần 47				Tuần 48				Tuần 49				Tuần 50				Tuần 51				Tuần 52									
		Thứ	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN								
		Ngày	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
		3	Tâm lý học TDDT	30																																																
		4	Phương pháp nghiên cứu khoa học	30																																																
		5	LL&PP HLTT 1	30	2	2	2	2		2		2	2	2	2		2	2	2	2	2																															
6	LL&PPHL TTCN 5 (Chiều)	30																																																		
7	Tin học đại cương	30																																																		
TT	Môn học	Tháng	Tháng 1/2026														Tháng 2/2026														Tháng 3/2026																					
		Tuần	Tuần 1				Tuần 2				Tuần 3				Tuần 4				Tuần 5				Tuần 6				Tuần 7				Tuần 8				Tuần 9				Tuần 10				Tuần 11									
		Thứ	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN								
		Ngày	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
		7	Tin học đại cương	30																																																
		8	LL&PPHL Bóng rổ (Chiều)	45	4	4	4		4		4	4	4	4	4		4																																			
9	Giáo dục học TDDT	30														2	2	2	2					2	2	2	2		2	2	2																					
10	LL&PPHL TTCN 6 (Chiều)	30																																																		
TT	Môn học	Tháng	Tháng 3/2026														Tháng 4/2026														Tháng 5/2026																					
		Tuần	Tuần 12				Tuần 13				Tuần 14				Tuần 15				Tuần 16				Tuần 17				Tuần 18				Tuần 19				Tuần 20				Tuần 21				Tuần 22									
		Thứ	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN								
		Ngày	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31			
		10	LL&PPHL TTCN 6 (Chiều)	30	4	4	4	4	4	4		2																																								
		11	LL&PP HLTT 2	30																																																
12	Thực tập nghiệp vụ lần 2 (tháng 6,7/2026)																																																			

Ghi chú:

Thời gian học tối: Từ 19h00 đến 21h00

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH&HTQT

Sinh viên học tập các môn lý thuyết trực tuyến trên phần mềm Team, các môn thực hành học tập trung tại trường.

(Đã ký)

(Đã ký)

Môn chuyên ngành 60 tiết tự học/ 75 tiết

PGS.TS. Đỗ Hữu Trường

TS. Trần Trung